

TỔNG HỢP CÂU HỎI VỀ NỘI DUNG CÁC BIỆN PHÁP TRÁNH THAI

I. Câu hỏi mức độ nhớ lại

- Các phương pháp tránh thai dùng cho nam giới sau đây, phương pháp nào có tác dụng ngừa thai cao nhất:**
 - A. @ Thắt và cắt ống dẫn tinh
 - B. Giao hợp gián đoạn
 - C. Bao cao su
 - D. Các phương pháp có tác dụng như nhau
- Cơ chế tránh thai của viên thuốc ngừa thai loại phối hợp là:**
 - A. @ Ức chế rụng trứng và làm đặc chất nhầy cổ tử cung
 - B. Gây phản ứng viêm tại nội mạc tử cung
 - C. Tăng nhu động của vòi trứng
 - D. Diệt tinh trùng và trứng
- Chỉ định đặt DCTC tránh thai nào sau đây sai:**
 - A. Rong kinh, rong huyết chưa rõ nguyên nhân
 - B. Viêm cổ tử cung do Chlamydia
 - C. Tiền sử thai ngoài tử cung
 - D. @ Bệnh béo phì
- Tác dụng chính của thuốc ngừa thai kết hợp là:**
 - A. Tác dụng chủ yếu đến niêm mạc tử cung
 - B. Tác dụng đến niêm dịch cổ tử cung
 - C. @ Tác dụng ức chế phóng noãn
 - D. Ngăn cản sự di chuyển của tinh trùng
- Phụ nữ nghiện thuốc lá thì được khuyên không nên dùng biện pháp tránh thai nào sau đây:**
 - A. @ Viên thuốc ngừa thai dạng kết hợp
 - B. Viên thuốc ngừa thai chứa Progesteron đơn thuần
 - C. Đặt dụng cụ tử cung
 - D. Đình sản vĩnh viễn
- Rigevidon là thuốc ngừa thai uống dạng:**
 - A. Chứa Progesteron đơn thuần
 - B. @ Viên thuốc kết hợp
 - C. Thuốc 3 pha
 - D. Loại kế tiếp
- Chỉ định đặt dụng cụ tử cung tránh thai nào sau đây là sai:**

- A. Sau sạch kinh
- B. Sau hút điều hòa kinh nguyệt
- C. Sự lựa chọn có chọn lọc
- D. @Ở bệnh nhân suy tim không muốn có thai nữa

8. Ở Việt Nam phá thai to bằng phương pháp đặt túi nước được áp dụng cho thai kỳ có bề cao tử cung khoảng:

- A. 12 - 16 cm
- B. @16 - 20 cm
- C. 20 - 24 cm
- D. 24 - 28 cm

9. Ở một phụ nữ có chu kỳ kinh nguyệt bình thường, thời điểm đặt DCTC tốt nhất là:

- A. @ Ngay sau khi sạch kinh
- B. Giữa chu kỳ kinh
- C. Một tuần trước khi có kinh
- D. Bất kỳ thời điểm nào

10. Triệu chứng nào sau đây không phải là tác dụng của viên thuốc tránh thai:

- A. Nám mặt
- B. Tăng cân
- C. @Đau bụng
- D. Buồn nôn

11. Cơ chế tránh thai của dụng cụ tử cung loại trơ là:

- A. Ức chế rụng trứng
- B. Thay đổi chất nhầy cổ tử cung
- C. @Choán chỗ buồng tử cung
- D. Gây phản ứng viêm tại nội mạc tử cung

12. Chống chỉ định của viên thuốc ngừa thai sau đây đều đúng, NGOẠI TRỪ:

- A. Cao huyết áp
- B. Viêm gan, tắc mật
- C. @Dị dạng tử cung
- D. U xơ tử cung

13. Sau khi phóng noãn thì noãn vẫn còn khả năng thụ tinh trong thời gian tối đa là:

- A. 12 giờ
- B. @ 24 giờ
- C. 36 giờ
- D. 48 giờ

14. Trong các phương pháp tránh thai sau đây, phương pháp có tỷ lệ thất bại cao nhất là:

- A. Thuốc viên ngừa thai
- B. @ Thuốc diệt tinh trùng
- C. Dụng cụ tử cung

D. Thất ông dẫn trứng

15. Chống chỉ định của viên thuốc ngừa thai là:

- A. Viêm loét dạ dày tá tràng
- B. Rối loạn kinh nguyệt
- C. @ Tiền sử viêm tắc tĩnh mạch
- D. Bệnh thận

16. Các câu sau đây về bao cao su (BCS) đều đúng, NGOẠI TRỪ:

- A. BCS ngăn cản không cho tinh trùng gặp noãn.
- B. BCS dễ sử dụng, sẵn có, giá rẻ.
- C. @BCS không có tác dụng phụ.
- D. BCS có tác dụng phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

17. Các câu sau đây về lợi ích của bao cao su (BCS) đều đúng, NGOẠI TRỪ:

- A. Không ảnh hưởng đến toàn thân.
- B. Hiệu quả tránh thai cao.
- C. @Không ảnh hưởng đến khoái cảm.
- D. Dễ tiếp cận.

18. Đây không phải là điều kiện của phương pháp vô kinh cho con bú:

- A. Cho bú ngay sau sinh
- B. Nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn.
- C. Trẻ dưới 4 tháng tuổi.
- D. @Không mắc bệnh toàn thân.

19. Cách sử dụng thuốc tránh thai viên kết hợp loại vỉ 28 viên, uống viên thứ nhất khi:

- A. @Bắt đầu có kinh.
- B. Vào ngày thứ 5 của vòng kinh.
- C. Sạch kinh.
- D. Bất cứ thời gian nào của vòng kinh.

20. Sử dụng postinor trong tránh thai khẩn cấp, chỉ có tác dụng tránh thai khi uống viên thứ nhất sau giao hợp trong vòng:

- A. 24 giờ.
- B. 36 giờ.
- C. 48 giờ
- D. @72 giờ.

21. Sử dụng viên postinor 75mcg trong tránh thai khẩn cấp, dùng viên thứ hai sau viên thứ nhất là:

- A. 6 giờ.
- B. 8 giờ.
- C. 10 giờ.
- D. @12 giờ.

22. Thuốc tiêm tránh thai DMPA 150mg có tác dụng tránh thai trong thời gian là:

- A. 1 tháng.

- B. 2 tháng.
- C. @3 tháng.
- D. 4 tháng.

23. Cơ chế tác dụng quan trọng nhất của thuốc tiêm tránh thai:

- A. @Ức chế phóng noãn.
- B. Ngăn cản sự làm tổ của trứng.
- C. Làm đặc chất nhầy cổ tử cung.
- D. Làm teo niêm mạc tử cung.

24. Phụ nữ đang cho con bú, muốn sử dụng thuốc tiêm tránh thai. Thời điểm thông thường là sau sinh:

- A. 3 tuần.
- B. @6 tuần.
- C. 8 tuần.
- D. 12 tuần.

25. Các câu sau đây về cơ chế của dụng cụ tử cung đều đúng, NGOẠI TRỪ:

- A. Tăng nhu động vòi trứng.
- B. Thay đổi tính chất của niêm mạc tử cung.
- C. Gây phản ứng viêm tại chỗ.
- D. @Ngăn cản noãn gặp tinh trùng.

26. Dụng cụ tử cung loại TCu380A (Brandname) có thời gian tác dụng tránh thai là:

- A. 3 năm.
- B. 5 năm.
- C. 8 năm.
- D. @10 năm.

27. Dụng cụ tử cung loại Multiload 375 (Brandname) có thời gian tác dụng tránh thai là:

- A. 3 năm.
- B. @5 năm.
- C. 8 năm.
- D. 10 năm.

28. Chống chỉ định tuyệt đối của dụng cụ tử cung là:

- A. U xơ tử cung dưới phúc mạc.
- B. Tiền sử nhiễm khuẩn đường sinh dục trên.
- C. Tiền sử chữa ngoài tử cung.
- D. @Nhiễm khuẩn sinh dục.

29. Biện chứng của dụng cụ tử cung là:

- A. Đau tiểu khung.
- B. Rối loạn kinh nguyệt.
- C. Ra khí hư.
- D. @Nhiễm khuẩn sinh dục.

30. Tránh thai theo phương pháp Ogino - Knauss cho một phụ nữ có chu kỳ kinh đều 28 ngày, khoảng ngày không an toàn cần tránh giao hợp là:

- A. Từ ngày 14 đến ngày 24 của chu kỳ kinh.
- B. Từ ngày 10 đến ngày 14 của chu kỳ kinh.
- C. @Từ ngày 10 đến ngày 17 của chu kỳ kinh.
- D. Từ ngày 12 đến ngày 16 của chu kỳ kinh.

31. Một phụ nữ 27 tuổi, không có tiền sử mắc bệnh nội ngoại khoa, chu kỳ kinh nguyệt không đều, thường hay đau bụng nhiều mỗi khi hành kinh. Phương pháp tránh thai thích hợp nhất cho phụ nữ này là:

- A. Dụng cụ tử cung.
- B. @Thuốc viên tránh thai.
- C. Tránh ngày phóng noãn (Ogino - knauss).
- D. Triệt sản.

32. Một phụ nữ đã được 4 tháng, đang cho con bú, chưa có kinh lại muốn được đặt vòng tránh thai:

- A. Đặt vòng cho bà ta ngay.
- B. @Cho bà ta siêu âm và thử hCG cho chắc chắn không có thai rồi đặt vòng cho bà ta.
- C. Hẹn bà ta khi nào có kinh trở lại sẽ đến đặt vòng.
- D. Giải thích cho bà ta rằng cho con bú kéo dài cũng là một phương pháp tránh thai hiệu quả. Khi nào con bà cai sữa hãy đến đặt vòng.

33. Phương pháp tránh thai tạm thời nào sau đây có hiệu quả lý thuyết cao nhất:

- A. Xuất tinh ra ngoài.
- B. @Thuốc viên tránh thai loại phối hợp.
- C. Thuốc viên tránh thai loại chỉ có Progesterone.
- D. Dụng cụ tử cung.

34. Chọn một câu sai sau đây về thuốc viên tránh thai loại phối hợp:

- A. Có chống chỉ định ở người bị bệnh tim.
- B. Ngoài tác dụng tránh thai, có thể dùng cho người bị đau bụng kinh vì có thể làm giảm được triệu chứng này.
- C. Có chống chỉ định ở người bị u vú.
- D. @Có chống chỉ định ở phụ nữ có u buồng trứng nhỏ, nghi là u cơ năng.

35. Ở Việt nam hai loại dụng cụ tử cung hiện đang được sử dụng là:

- A. TCu 200 và Multiload 375.
- B. TCu 200 và Multiload 380.
- C. TCu 375 và Multiload 380.
- D. @TCu 380A và Multiload 375.

36. Tác dụng phụ thường gặp nhất của dụng cụ tử cung là:

- A. Viêm nhiễm cơ quan sinh dục
- B. Kinh nguyệt thường xuyên nhiều và kéo dài
- C. Ra máu bất thường giữa chu kỳ
- D. @Đau bụng và ra máu ngay sau đặt và chỉ kéo dài 2-3 tháng đầu

37. Các biến chứng nguy hiểm có thể gặp khi đặt dụng cụ tử cung là:

- A. Không có biến chứng nào xảy ra

- B. Rách cổ tử cung
 - C. @Thủng tử cung, DCTC lạc chỗ
 - D. Ra máu âm đạo kéo dài
- 38. Sau khi đặt dụng cụ tử cung cần phải:**
- A. Chỉ đi thăm khám nếu phát hiện dấu hiệu bất thường
 - B. Không cần thăm khám lại nếu thấy bình thường
 - C. Đi khám và theo dõi 3 tháng 1 lần
 - D. @Đi khám khi có dấu hiệu bất thường và theo lời hẹn của bác sỹ
- 39. Có thể đặt dụng cụ tử cung vào các thời điểm**
- A. Bất kỳ ngày nào của vòng kinh nếu chắc chắn không có thai
 - B. @Sau sạch kinh 3 ngày
 - C. @Tránh thai khẩn cấp (trong vòng 72 giờ)
 - D. @Sau nạo, sau hút điều hoà kinh nguyệt
- 40. Trong viên thuốc tránh thai cổ điển thì liều ethynyl-estradiol là:**
- A. 20 μ g
 - B. 30 μ g
 - C. C.35 μ g
 - D. @50 μ g
- 41. Trong thành phần viên thuốc tránh thai mới, liều thấp thì liều ethynyl-estradiol là:**
- A. @15 μ g
 - B. 20 μ g
 - C. 30 μ g
 - D. 35 μ g
- 42. Trong các chương trình KHHGD hiện nay, thường sử dụng loại thuốc tránh thai viên kết hợp mấy pha:**
- A. @1 pha
 - B. 2 pha
 - C. 3 pha
 - D. Loại 1 và 2 pha được sử dụng rộng rãi
- 43. Trong thành phần của viên thuốc tránh thai sử dụng cho phụ nữ đang cho con bú chỉ có:**
- A. Chủ yếu là Progestin
 - B. @Chỉ có Progestin
 - C. Chủ yếu là Estrogen
 - D. Cả Estrogen và Progestin nhưng liều rất thấp
- 44. Chống chỉ định của viên tránh thai phối hợp là, NGOẠI TRỪ:**
- A. Có thai hoặc nghi ngờ có thai.
 - B. Sau đẻ, đang cho con bú
 - C. @Sau đẻ, không cho con bú
 - D. Đang bị hoặc tiền sử ung thư vú
- 45. Chế độ chuẩn (liều lượng và thời gian biểu) của thuốc Depo-provera là:**
- A. 100mg, 8 tuần một lần

- B. 100mg, 12 tuần một lần
- C. 150mg, 8 tuần một lần
- D. @150mg, 12 tuần một lần

46. Các câu sau đây đề đúng về triệt sản nữ, NGOẠI TRỪ:

- A. Hiệu quả tránh thai 100% nếu như cắt và thắt đúng phương pháp
- B. Không có tác dụng phụ kéo dài.
- C. @Phòng chống được các bệnh lây nhiễm đường tình dục
- D. Không ảnh hưởng đến kinh nguyệt.

47. Tìm một câu sai khi nói về phương pháp triệt sản nam:

- A. Có hiệu quả tránh thai gần như 100%
- B. Đơn giản, có khả năng tránh thai vĩnh viễn, kinh tế,
- C. Không liên quan đến giao hợp, không ảnh hưởng đến giao hợp
- D. @Có thể phòng được các bệnh lây truyền đường tình dục

48. Sau khi phẫu thuật triệt sản nam, khả năng nào sau đây không đúng:

- A. Tinh hoàn vẫn hoạt động bình thường
- B. Tinh trùng vẫn được sản xuất nhưng không đến được túi tinh
- C. Nội tiết vẫn bình thường nên không ảnh hưởng đến giới tính và hoạt động sinh dục
- D. @Có hiệu quả tránh thai ngay, không cần biện pháp tránh thai hỗ trợ

49. Để có hiệu quả tránh thai sau triệt sản cần phải, chọn câu đúng nhất:

- A. Giao hợp được bảo vệ ngay sau khi tiến hành thủ thuật
- B. Dùng bao cao su trong ít nhất 20 lần xuất tinh sau khi đã cắt, thắt ống dẫn tinh
- C. Dùng bao cao su trong khoảng 20 lần xuất tinh sau khi đã cắt, thắt ống dẫn tinh
- D. @Dùng bao cao su ít nhất trong 20 lần xuất tinh sau khi đã cắt, thắt ống dẫn tinh và nên thử lại tinh trùng trước khi muốn giao hợp bình thường

50. Các nhận xét sau về phương pháp tránh thai truyền thống đều đúng, NGOẠI TRỪ:

- A. Đơn giản
- B. Dễ áp dụng
- C. Có tác dụng tránh thai ngắn hạn
- D. @Có tác dụng tránh thai dài hạn

51. Bao cao su là phương pháp được chỉ định cho khách hàng sau, NGOẠI TRỪ:

- A. Tất cả mọi người muốn tránh thai tạm thời mà không muốn dùng các biện pháp khác
- B. Bất kỳ cá nhân nào có nguy cơ bị mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục, kể cả HIV/AIDS.
- C. Sử dụng phương pháp tránh thai hỗ trợ: Đang cho con bú, ngay sau triệt sản
- D. @Tất cả mọi người muốn tránh thai lâu dài

52. Những phụ nữ nào có thể áp dụng phương pháp Ogino-Knauss:

- A. Phụ nữ có chu kỳ kinh nguyệt không đều
- B. Phụ nữ có chu kỳ kinh nguyệt đều đặn
- C. @Phụ nữ có chu kỳ kinh nguyệt đều đặn, có thói quen theo dõi chu kỳ kinh nguyệt

- D. Phụ nữ kinh nguyệt đều đặn, không có thói quen theo dõi kinh nguyệt
- 53. Một người phụ nữ có chu kỳ kinh nguyệt 30 ngày thì rụng trứng có thể xảy ra vào ngày:**
- A. 14 ngày sau khi có kinh
 - B. 14 ngày sau khi sạch kinh
 - C. Chính giữa chu kỳ kinh
 - D. @Khoảng 14 ngày trước kỳ kinh tới
- 54. Phương pháp đo thân nhiệt cơ thể để xác định ngày rụng trứng là dựa vào, chọn câu đúng:**
- A. Sự tăng lên của thân nhiệt chứng tỏ có rụng trứng
 - B. Sự hạ xuống của thân nhiệt chứng tỏ có rụng trứng
 - C. Trước khi rụng trứng thân nhiệt tăng rồi hạ xuống ngay sau rụng trứng (khoảng $0,5^{\circ}\text{C}$)
 - D. @Trước khi rụng trứng thân nhiệt hạ rồi tăng lên ngay sau rụng trứng (khoảng $0,5^{\circ}\text{C}$)
- 55. Xác định ngày rụng trứng dựa vào chất nhầy cổ tử cung là dựa vào hiện tượng:**
- A. Chất nhầy cổ tử cung trở nên trong và đặc hơn, nhiều hơn, dai hơn
 - B. Chất nhầy cổ tử cung trở nên trong và loãng hơn, ít hơn, dai hơn
 - C. Chất nhầy cổ tử cung trở nên trong và loãng hơn, nhiều hơn, ít dai hơn
 - D. @Chất nhầy cổ tử cung trở nên trong và loãng hơn, nhiều hơn, dai hơn
- 56. Biện pháp cho bú vô kinh có thể áp dụng cho những phụ nữ:**
- A. Sau đẻ > 6 tháng, cho con bú đều đặn và hoàn toàn, đã có kinh
 - B. Sau đẻ < 6 tháng, cho con bú nhưng không đều và không hoàn toàn
 - C. Sau đẻ < 6 tháng, cho con bú hoàn toàn, đã có kinh
 - D. @Sau đẻ < 6 tháng, cho con bú đều đặn và chưa có kinh
- 57. Cơ chế tránh thai của biện pháp cho bú vô kinh là:**
- A. Tác dụng lên vùng dưới đồi, gây vô kinh
 - B. Tác dụng lên vùng dưới đồi, ảnh hưởng đến sự tiết các hormon của buồng trứng, ức chế sự rụng trứng
 - C. @Tác dụng lên vùng dưới đồi, ảnh hưởng đến sự tiết các hormon giải phóng, ức chế sự rụng trứng
 - D. Tác dụng lên vùng dưới đồi, gây rối loạn kinh nguyệt, ức chế rụng trứng
- 58. Triệt sản nữ có thể thực hiện khi, chọn 1 câu sai:**
- A. Kết hợp khi mổ lấy thai
 - B. @Bất kỳ lúc nào khách hàng yêu cầu
 - C. Kết hợp khi phẫu thuật phụ khoa
 - D. 48 giờ sau đẻ
- 59. Kỹ thuật triệt sản nữ hay sử dụng là:**
- A. Cắt hai buồng trứng
 - B. @Cắt và thắt hai vòi trứng
 - C. Cắt tử cung
 - D. Các câu A và B đều đúng
- 60. Thắt ống dẫn trứng có tác dụng tránh thai vì:**

- A. Ức chế phóng noãn
- B. Ngăn cản trứng đến làm tổ ở buồng tử cung
- C. Giảm hoạt động tinh dịch
- D. @ Ngăn cản tinh trùng gặp noãn

61. Thời điểm thích hợp để áp dụng phương pháp hút thai với bơm Karmann 1 van là:

- A. Chậm kinh 2 ngày
- B. Chậm kinh 1 tuần
- C. @Chậm kinh 2 tuần
- D. Chậm kinh 4 tuần

62. Hút thai có ưu điểm hơn nạo thai vì:

- A. Không phải nong cổ tử cung
- B. Ít chảy máu
- C. Ít đau
- D. @Ít nhiễm trùng

63. Phương pháp vô cảm trong thủ thuật nạo hút thai là:

- A. Gây mê
- B. Gây tê tùy sống
- C. @Gây tê cạnh cổ tử cung
- D. Gây tê ngoài màng cứng

64. Biến chứng của phương pháp nạo, hút thai là:

- A. @Sốt rau
- B. @Nhiễm trùng
- C. @Thủng tử cung
- D. @Băng huyết

65. Khi một phụ nữ uống xong vỉ thuốc tránh thai 28 viên thứ nhất, chị ta nên bắt đầu vỉ tiếp theo:

- A. Sau 5 ngày
- B. Sau 7 ngày
- C. @Vào ngày kế tiếp
- D. Khi đã sạch kinh.

66. Sau khi ngừng tiêm thuốc tránh thai, sự có thai trở lại không sớm hơn:

- A. Ngay sau đó
- B. @3 tháng sau lần tiêm cuối cùng
- C. 6-9 tháng sau lần tiêm cuối cùng
- D. 18 tháng sau lần tiêm cuối cùng

67. Khi được chỉ định hoàn toàn đúng, hiệu quả tránh thai của phương pháp Cho Bú vô kinh là:

- A. 73%
- B. 85%
- C. 90%
- D. @98%

68. Ưu điểm của dụng cụ tử cung là:

- A. Chỉ số pearl < 1 Đ/@S
 B. Đặt 1 lần tránh được thai nhiều năm @Đ/S
 C. Phòng tránh được các bệnh lây theo đường tình dục Đ/@S
 D. Đặt DCTC bị đau đầu Đ/@S
- 69. Thất ống dẫn trứng có ưu điểm sau:**
- A. Hiệu quả tránh cao @Đ/S
 B. Không tốn kém @Đ/S
 C. Không ảnh hưởng đến hoạt động tình dục @Đ/S
 D. Không hồi phục sinh sản @Đ/S
- 70. Chống chỉ định đặt dụng cụ tử cung trong trường hợp sau:**
- A. Đã có một con được 10 tháng tuổi Đ/@S
 B. Đang bị viêm nhiễm bộ phận sinh dục @Đ/S
 C. Tử cung có vách ngăn @Đ/S
 D. Tiền sử chữa ngoài tử cung @Đ/S
- 71. Tác dụng tránh thai của dụng cụ tử cung nhờ:**
- A. Ức chế rụng trứng Đ/@S
 B. Chiếm chỗ trong buồng tử cung không cho trứng làm tổ @Đ/S
 C. Ngăn cản sự di chuyển của trứng Đ/@S
 D. Gây phản ứng viêm ở niêm mạc tử cung không thuận lợi cho trứng làm tổ @Đ/S

II. Câu hỏi mức độ hiểu

- 72. Chọn câu SAI trong những câu sau đây về "Dụng cụ tử cung":**
- A. Không thể tránh được thai ngoài tử cung
 B. @Có hiệu quả cao nhất trong các biện pháp tránh thai tạm thời
 C. Có thể có thai lại ngay khi tháo ra
 D. Có thể đặt được cho phụ nữ đang nuôi con bú
- 73. Chống chỉ định tương đối của thuốc tránh thai viên kết hợp, chọn câu sai:**
- A. Béo phì.
 B. U xơ tử cung.
 C. Tiểu đường chưa có biến chứng
 D. @Bệnh về gan.
- 74. Phụ nữ 35 tuổi, bị hẹp hở van 2 lá, không suy tim. Tiền thai 3022. Theo bạn phương pháp ngừa thai hợp lý nhất cho bà ta là:**
- A. Dụng cụ tử cung.
 B. Thuốc viên ngừa thai loại phối hợp.
 C. Bao cao su (condom).
 D. @Triệt sản.
- 75. Dụng cụ tử cung không phù hợp cho những phụ nữ sau, NGOẠI TRỪ:**
- A. Muốn sử dụng biện pháp tránh thai vĩnh viễn

- B. @Muốn sử dụng biện pháp tránh thai nhưng không muốn dùng thuốc nội tiết
- C. Mới đẻ trong thời kỳ hậu sản
- D. Đang điều trị viêm nhiễm cơ quan sinh dục

76. Có thể đặt dụng cụ tử cung cho phụ nữ nào sau đây:

- A. Rong kinh, rong huyết
- B. Viêm đường sinh dục
- C. Bệnh lý rối loạn đông máu
- D. @Không áp dụng được phương pháp cho bú vô kinh

77. Hiệu quả của viên tránh thai phối hợp cao chủ yếu là do:

- A. Progestin
- B. Ức chế giải phóng LH nên ức chế phóng noãn.
- C. Chất nhầy cổ tử cung đặc lại ảnh hưởng đến sự di chuyển của tinh trùng.
- D. @Estrogen và progestin đều có tác dụng đồng vận lên tuyến yên làm tăng hiệu quả tránh thai

78. Viên thuốc tránh thai Progestin đơn thuần liều thấp phù hợp nhất đối với:

- A. Chủ yếu với mục đích điều trị
- B. Phụ nữ muốn tránh thai tạm thời
- C. @Phụ nữ đang cho con bú
- D. Phụ nữ không sử dụng được viên tránh thai phối hợp

79. Các phụ nữ sau đây có thể tiến hành triệt sản, NGOẠI TRỪ:

- A. Đã có đủ con và chắc chắn không muốn sinh nữa
- B. Đã thống nhất với chồng về sự lựa chọn phương pháp này
- C. @Phụ nữ dưới 35 tuổi không mong muốn có thai
- D. Chưa có đủ con nhưng bị bệnh lý mà thai nghén có thể ảnh hưởng tới tính mạng

80. Một người phụ nữ có chu kỳ kinh nguyệt không đều (dài hoặc ngắn hơn bình thường) thì rụng trứng có thể xảy ra vào ngày. Chọn câu đúng nhất:

- A. 14-16 ngày sau khi sạch kinh
- B. Giữa chu kỳ kinh
- C. Khoảng 14 ngày trước kỳ kinh tới
- D. @Không thể xác định được khoảng thời gian xảy ra rụng trứng

81. Một phụ nữ sau khi đẻ được 4 tháng, khỏe mạnh, đang cho con bú, chưa có kinh trở lại, đến đề nghị được tư vấn về KHHGD. Bạn hãy chọn giải pháp tốt nhất dưới đây:

- A. Đặt vòng ngay cho đối tượng.
- B. @Khuyến nên chờ có kinh nguyệt trở lại để sau kinh rồi đặt DCTC
- C. Cho uống thuốc tránh thai viên kết hợp
- D. Khuyến cho con bú kéo dài:

82. Một thiếu nữ khỏe mạnh vừa lập gia đình chưa có điều kiện đẻ con ngay. Bạn khuyến nên dùng phương pháp tránh thai nào dưới đây:

- | | |
|--------------------------------------|------|
| A. Dụng cụ tử cung: | Đ/@S |
| B. Thuốc tránh thai kết hợp | @Đ/S |
| C. Thuốc tránh thai chỉ có Progestin | Đ/@S |
| D. Thuốc tránh thai tiêm | @Đ/S |

83. Cách sử dụng viên thuốc tránh thai phối hợp vỉ 28 viên có hàm lượng EE 30mg:

- | | |
|---|------|
| A. Uống viên thứ nhất sau khi sạch kinh 5 ngày | Đ/@S |
| B. Uống vào một giờ nhất định trong ngày | @Đ/S |
| C. Nếu quên 2 viên thì ngừng thuốc và dùng biện pháp khác | @Đ/S |
| D. Uống viên đầu tiên vào ngày thứ 1 của chu kỳ | @Đ/S |

84. Phương pháp tránh thai nào dưới đây nên áp dụng cho một phụ nữ đã có con có vấn đề về tim mạch:

- | | |
|--------------------------------|------|
| A. Thuốc tránh thai kết hợp | Đ/@S |
| B. Dụng cụ tử cung | Đ/@S |
| C. Thuốc tránh thai đặt âm đạo | Đ/@S |
| D. Bao cao su | @Đ/S |

85. Nhược điểm của thuốc viên tránh thai là:

- | | |
|--|------|
| A. Phải uống hàng ngày nên dễ quên | @Đ/S |
| B. Không hồi phục sinh sản sau khi ngưng thuốc | Đ/@S |
| C. Gây rối loạn kinh nguyệt | Đ/@S |
| D. Giảm hoạt động tình dục | Đ/@S |

III. Câu hỏi mức độ phân tích, áp dụng

86. Một phụ nữ 38 tuổi, nghiện thuốc lá, đã có 3 con, kinh nguyệt đều, thường bị thống kinh, chồng đi công tác xa mỗi tháng về nhà vài lần. Hai vợ chồng không thích phải chịu phẫu thuật. Biện pháp tránh thai thích hợp là:

- A. Dụng cụ tử cung
- B. Uống thuốc ngừa thai
- C. @ Bao cao su
- D. Ogino - Knauss

87. Một phụ nữ 28 tuổi, đã có 1 con, tiền sử bị chữa ngoài tử cung, kinh nguyệt không đều. Biện pháp tránh thai thích hợp là:

- A. Dụng cụ tử cung
- B. @Uống thuốc ngừa thai
- C. Ogino - Knauss
- D. Thuốc diệt tinh trùng

88. Ngoài tác dụng ngừa thai, thuốc viên loại phối hợp còn có chỉ định trong trường hợp nào sau đây:

- A. Thống kinh
- B. Kinh nguyệt không đều
- C. Kinh thưa
- D. @Câu A và B đều đúng

89. Phương pháp tránh thai nào không nên áp dụng cho cặp vợ chồng có sự xuất tinh sớm:

- A. Thuốc viên ngừa thai
- B. Dụng cụ tử cung
- C. @Giao hợp gián đoạn
- D. Bao cao su

90. Bệnh lý nào sau đây chống chỉ định dùng viên thuốc tránh thai loại phối hợp:

- A. Lao phổi
- B. U thư đại tràng
- C. U nang buồng trứng cơ năng
- D. @U tiết prolactine